

Số: 06/2020/QĐST-DS

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 288; Điều 463, Điều 466; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết án phí số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST-DS, ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ng;

Nơi cư trú: Tổ C, khu H, phường MD, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn:

+ Chị Nguyễn Thị T;

+ Anh Nguyễn Đức Ph;

Cùng nơi cư trú: Tổ M, khu D, phường MD, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức Ph có vay của chị Phạm Thị Ng tổng số tiền 123.000.000đ (Một trăm hai mươi ba triệu đồng).

Về phương thức và thời hạn trả nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức Ph có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phạm Thị Ng toàn bộ số tiền trên làm hai đợt:

Đợt 1: Vào ngày 30/9/2020, trả số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng);

Đợt 2: Vào ngày 30/12/2020 trả số tiền 63.000.000đ (Sáu mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày đến hạn trả nợ (ngày 30/9/2020), chị Phạm Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức Ph không thực hiện nghĩa vụ trả tiền (trả không đủ, hoặc không trả) thì chị T, anh Ph còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho chị Ng. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- **Về án phí:** Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên chịu một nửa tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật:

Nguyên đơn chị Phạm Thị Ng phải chịu 1.537.500đ (một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại Chị Ng số tiền 1.537.500đ (một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) được trừ vào khoản tạm ứng án phí chị Ng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005353 ngày 23/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Bị đơn chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức Ph phải chịu 1.537.500đ (một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

THẨM PHÁN

Cao Thị Lan Anh

